

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **14 /2023/HS-ST**

Ngày 29 tháng 3 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Bân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen và ông Lê Thành Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 32/2022/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Châu Thị X**; Sinh năm: 1979; nơi sinh: Bến Tre, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn Phước Yên, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Phước Yên, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn Bán, Trình độ học vấn: 07/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Châu Văn Xem (đã chết) ; Họ và tên mẹ: Dương Thị Hoa, Sinh năm: 1957; Họ và tên chồng: Nguyễn Văn Tâm (sinh năm: 1972); bị cáo có 02 người con; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Thị T**; Sinh năm: 1963; nơi sinh: Bình Phước, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: thôn Phước Yên, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: thôn Phước Yên, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán, Trình độ học vấn: 01/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Hoàng Định (sinh năm: 1937); Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Liễu (sinh năm: 1939); Họ và tên chồng: Nguyễn

Văn Mỹ, sinh năm 1957,; Bị cáo có 03 người con. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Võ Thị D**; Sinh năm: 1976; nơi sinh: Cà Mau, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: ấp Mỹ Tràm B, Khánh Bình Tây Bắc, Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: thôn Phước Lộc, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ học vấn: 0/12, Tiền án, tiền sự: 0, Họ và tên cha: Võ Văn Thảo (đã chết); Họ và tên mẹ: Đặng Thị Ngọt (đã chết); Họ và tên chồng: Lê Văn Em, sinh năm: 1960. Bị cáo có 03 người con, cùng thường trú tại: thôn Phước Lộc, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn T** ; Sinh năm: 1991; nơi sinh: Bạc Liêu, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: thôn Phước Quả, xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn Bán, Trình độ học vấn: 09/12, Tiền án, tiền sự: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Minh, sinh năm: 1957, Họ và tên mẹ: Lê Thị Dung, sinh năm: 1959. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/8/2022, do biết quán nước, cũng là nhà X tại thôn Phước Yên, xã Phước Tín tổ chức đánh bạc nên T, D và T đã đến nhà X để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Khi đến nơi thì X (chủ nhà) lấy bài tây và các dụng cụ để đánh bạc đưa cho các con bạc tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài “cào liêng” thắng thua bằng tiền tại khu vực quây bán nước. Lúc X, T, D và T đang chơi thì có Võ Thị Tuyết Hồng ở thôn Phước Quả, xã Phước Tín tới và ngồi xem. Đánh đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 5.000.000 đồng; 01 cái mèn vải bông màu đỏ; 01 hũ nhựa màu trắng bên trong có số tiền 50.000 đồng; 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu hồng; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu IteL màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu xanh; thu trên người các đối tượng là 8.900.000 đồng.

Hình thức chơi như sau: Các con bạc sử dụng một bộ bài tây 52 lá để chơi bài cào liêng, mỗi ván các con bạc sẽ được chia 03 lá bài và phải đặt số tiền 20.000 đồng gọi là “tiền đường”. Nhà cái sẽ tiến hành chơi đầu tiên, nếu nhà cái thấy bài của mình có khả năng giành thắng cao thì nhà cái có thể chọn tố và cược thêm tiền tối đa 100.000 đồng và

ngược lại nhà cái thấy bài của mình khả năng giành phần thắng thấp thì nhà cái có thể chọn bỏ không tham gia tổ ván bài. Sau đó, tính từ phải qua trái (ngược chiều kim đồng hồ) ai muốn theo thì phải bỏ thêm bằng số tiền người trước đã tổ và có thể tổ thêm nhưng số tiền tổ không quá 100.000 đồng. Người kế tiếp cũng có quyền theo hoặc không theo, nếu không theo thì úp bài, còn theo thì phải bỏ thêm tiền xuống chiếu bạc bằng người phía trước. Sau đó những người theo sẽ ngửa bài ra để so bài nhà nào lớn hơn sẽ thắng toàn bộ số tiền trên chiếu bạc và ván sau sẽ được làm cái chia bài. Bài lớn nhất là 03 con giống nhau là (AAA, KKK,QQQ...), tiếp đến là sảnh, sảnh lớn nhất là Đăm, Già, Sỉ “QKA”, tiếp sau là hình người “Ba tây” (KKQ, KKJ, QQJ....) rồi đến tính nút, 09 nút là lớn nhất (tính tổng của 03 lá bỏ đi hàng chục và lấy hàng đơn vị sẽ ra số nút để cá cược). Đồng thời, khi con bạc thắng ván bài từ 100.000 đồng trở lên sẽ phải bỏ 10.000 đồng vào trong hũ nhựa màu trắng do X để sẵn ở chiếu bạc để X thu tiền xâu. *(Bút lục: 222 đến 237)*

Về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

Các đối tượng X, T, D và T mang theo tổng số 13.950.000 đồng và sử dụng vào việc đánh bạc. Trong đó thu trên chiếu bạc, trong hũ nhựa đựng tiền sâu là 5.050.000 đồng, trên người các đối tượng là 8.900.000 đồng. Khi lực lượng Công an bắt quả tang các con bạc đã ném hết tiền xuống chiếu bạc nên không nhớ rõ số tiền mình mang theo để đánh bạc cụ thể là bao nhiêu.

- Đối với số tiền 13.950.000 đồng là vật chứng của vụ án đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 cái mền vải bông màu đỏ; 01 hũ nhựa màu trắng; 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu hồng là tài sản hợp pháp của chị Võ Thị Tuyết Hồng; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen là tài sản hợp pháp của Võ Thị D; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu xanh là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T; 01 ĐTDĐ hiệu Itel màu đen là tài sản hợp pháp của Châu Thị X. Quá trình điều tra xác định Hồng, T, D và X không sử dụng các tài sản nêu trên vào mục đích đánh bạc nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Hồng, T, X và D là có căn cứ nên không đề cập đến. *(Bút lục: 112 đến 123)*

Tại bản cáo trạng số 61 /CTr – VKS ngày 09/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố bị cáo Châu Thị X, Nguyễn Văn T, Võ Thị D và Hoàng Thị T về tội *Đánh bạc*, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Châu Thị X, Nguyễn Văn T, Võ Thị D và Hoàng Thị T phạm tội *Đánh bạc*, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 35 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Châu Thị X, Nguyễn Văn T, Hoàng Thị T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Thị D số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phước Long, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Xuất phát từ mục đích ham lời bất chính nên vào ngày 21/8/2022 Châu Thị X đã cho Nguyễn Văn T, Võ Thị D và Hoàng Thị T sử dụng quán nước của mình ở thôn Phước Yên, xã Phước Tín để đánh bạc dưới hình thức chơi đánh bài “cào liêng” thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 13.950.000 đồng. Trong đó X trực tiếp chơi và thu lời bất chính trong việc thu tiền xâu.

Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức để biết việc đánh bạc được thua bằng tiền trái phép là vi phạm pháp luật và bị xử lý nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng mà không phải lao động chân chính các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm.

Hành vi của các bị cáo Châu Thị X, Nguyễn Văn T, Võ Thị D và Hoàng Thị T đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của

Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố các bị cáo là đúng hành vi, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Từ đánh bạc trái phép sẽ làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh tại địa phương, bất bình trong nhân dân, nên cần xử phạt các bị cáo mức án đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, đối với bị cáo Võ Thị D là người thực hành tội phạm trong vụ án, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị TAND huyện Bù Gia Mập xử phạt về hành vi Đánh bạc tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/HSST ngày 14/6/2013 (đã được xóa án tích) nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục có hành vi phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, mức hình phạt áp dụng cho bị cáo D phải cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo X đã tạo điều kiện thuận lợi để các bị cáo đánh bạc như: đánh bạc tại nhà bị cáo X, bị cáo đưa bài tây và các dụng cụ để đánh bạc cho các bị cáo khác để cùng tham gia đánh bạc, vì vậy mức hình phạt của bị cáo X phải cao hơn bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Hoàng Thị T.

Khi quyết định hình phạt cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Châu Thị X, Nguyễn Văn T và Hoàng Thị T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự Bị cáo Võ Thị D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số tiền 13.950.000 đồng là vật chứng của vụ án, các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ.

- Đối với 01 cái mền vải bông màu đỏ; 01 hủ nhựa màu trắng; 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu hồng là tài sản hợp pháp của chị Võ Thị Tuyết Hồng; 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen là tài sản hợp pháp của Võ Thị D; 01 ĐTDĐ hiệu

Nokia 105 màu xanh là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T; 01 ĐTDĐ hiệu IteI màu đen là tài sản hợp pháp của Châu Thị X. Quá trình điều tra xác định Hồng, T, D và X không sử dụng các tài sản nêu trên vào mục đích đánh bạc nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho Hồng, T, X và D là có căn cứ nên không đề cập đến.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Châu Thị X, Nguyễn Văn T, Võ Thị D và Hoàng Thị T phạm tội “Đánh bạc”,

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thị D** số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu Việt Nam đồng) sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, 35 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Châu Thị X** số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu Việt Nam đồng) sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu Việt Nam đồng) sung quỹ nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thị T** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu Việt Nam đồng) sung quỹ nhà nước.

[2]. *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 13.950.000 (Mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái mền vải bông màu đỏ; 01 hũ nhựa màu trắng; 52 lá bài tây đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng.

[3]. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tỉnh Bình Phước
- CA thị xã Phước Long;
- VKS thị xã Phước Long
- THA thị xã Phước Long;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- THAHS thị xã Phước Long;
- HSVA Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

HOÀNG NGỌC BÂN